

Số: 01/2019/QĐST-HNGĐ

Kỳ Anh, ngày 10 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 125/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Mạnh B

Sinh ngày: 24 tháng 4 năm 1984

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H

Sinh ngày: 20 tháng 12 năm 1987

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ các Khoản 3,4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, Khoản 7 Điều 26, Điểm a, d khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2019,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Mạnh B và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung:

Họ và tên: Nguyễn Mạnh H– Sinh ngày: 02 – 12 - 2009

Giao con chung Nguyễn Mạnh H cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Tòa án.

Trong thời gian chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi con chung, anh Nguyễn Mạnh B sẽ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị H. Tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000đ (*một triệu đồng*). Trường hợp anh Nguyễn Mạnh B chậm thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị H thì phải chịu lãi đối với phần nghĩa vụ chậm thực hiện theo lãi suất 10%/năm.

Anh Nguyễn Mạnh B có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

*Về tài sản chung:* Anh Nguyễn Mạnh B và chị Nguyễn Thị H đã tự thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng và yêu cầu Tòa án ghi nhận trong bản án, quyết định của Tòa án. Sự thỏa thuận về phân chia tài sản chung của vợ chồng cụ thể như sau:

Giao cho anh Nguyễn Mạnh B sở hữu, sử dụng toàn bộ tài sản chung của vợ chồng gồm:

- 01 thửa đất số 18 thuộc vùng Choi Trên, thôn Bắc Thắng, xã Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, có diện tích 200m<sup>2</sup>, có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp H - 00055, mang tên anh Nguyễn Mạnh B và chị Nguyễn Thị H, do UBND huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 06 tháng 5 năm 2009;

- 01 ngôi nhà 1,5 tầng, diện tích 120m<sup>2</sup>, nhà xây kiên cố trên thửa đất 18 thuộc vùng Choi Trên, thôn Bắc Thắng, xã Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;

Anh Nguyễn Mạnh B phải đưa lại cho chị Nguyễn Thị H số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) là tiền chênh lệch chia tài sản. Hiện nay anh Nguyễn Mạnh B đã giao cho chị Nguyễn Thị H số tiền 122.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng), nên anh Nguyễn Mạnh B còn phải đưa lại cho chị Nguyễn Thị H 388.000.00đ (ba trăm tám mươi triệu đồng). Số tiền còn thiếu anh Nguyễn Mạnh B sẽ trả dần cho chị Nguyễn Thị H mỗi năm 100.000.000đ (*một trăm triệu đồng*)

Chị Nguyễn Thị H sẽ có trách nhiệm phối hợp với anh Nguyễn Mạnh B để làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất và nhà ở gắn liền.

Ngoài các tài sản đã thỏa thuận giao cho anh Nguyễn Mạnh B như đã nêu trên thì anh Nguyễn Mạnh B và chị Nguyễn Thị H không còn tài sản chung nào khác.

*Về án phí:* Anh Nguyễn Mạnh B phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005340 ngày 26 – 12 - 2018. Tiền án phí anh Nguyễn Mạnh B đã nộp đủ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự: Anh B, chị H;
- VKS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã X, K, Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Văn thư.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Xuân Hoàng**